TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 18 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2020/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Huỳnh Thị T**, sinh năm 1981;

Bị đơn: **Anh Võ Thanh L**, sinh năm 1975;

Cùng trú tại: ấp Ba N, xã Đại T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Huỳnh Thị T và bị đơn anh Võ Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T và anh Võ Thanh L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: Bà Huỳnh Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Ngọc Y (nữ), sinh ngày 08/6/2005. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh L không ai được quyền ngăn cản. Riêng đối với con chung Võ Trung H đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ từ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000184 ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. TP N;
- UBND xã Đại T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt